

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 582/2019/HSPT

Ngày: 25-11-2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Tất Trình.

Các Thẩm phán: 1. Ông Phạm Viết Hùng

2. Ông Đặng Hồng Sơn

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thùy Linh – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phan Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 485/2019/HSPT ngày 29/10/2019 đối với bị cáo Nguyễn Văn H do có kháng cáo của bị cáo và kháng cáo của bị hại Nguyễn Thị Thúy H1 đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 152/2019/HSST ngày 09/9/2019 của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

NGUYỄN VĂN H; giới tính: Nam; sinh ngày 03 tháng 10 năm 1955; nơi sinh: tại Tp.Hồ Chí Minh; thường trú: A đường TĐT, Phường B, Quận C, Tp.Hồ Chí Minh; Cư trú: E tổ X, khu phố Y, phường THT, Quận Z, Tp.Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 12/12; con ông NVP (chết) và bà BTT (chết); vợ: VTY; con: có 02 con, lớn sinh năm 1988, nhỏ sinh năm 1990; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại. (có mặt)

Bị hại có kháng cáo: Nguyễn Thị Thúy H1, sinh năm 1966.

Cư trú: G tổ H, khu phố Y, phường THT, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

Ngoài ra còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Khổng Như D không có kháng cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn H: Luật sư Bùi Quốc Tuấn – Văn phòng Luật sư Quốc Tuấn, thuộc Đoàn Luật sư Tp.Hồ Chí Minh (có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Nguyễn Thị Thúy H1: Luật sư Hồ Hoài Nhân - Công ty Luật TNHH MTV Trường Minh, thuộc Đoàn Luật sư Tp.Hồ Chí Minh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghi ngờ bà Nguyễn Thị Thúy H1 đưa cho cụ Bùi Thị T (mẹ của bị cáo H và bà H1) điểm chỉ trên tờ giấy trắng, khoảng 06 giờ 30 phút ngày 22/9/2018, Nguyễn Văn H đi đến nhà bà H1, địa chỉ G khu phố Y, phường THT, Quận Z, Tp.Hồ Chí Minh để nói chuyện với bà H1 thì 02 bên xảy ra xô xát. H dùng tay phải đánh 01 cái vào mặt bà H1 gây thương tích thì bà H1 cầm 01 ly thủy tinh đánh lại H, nhưng bị H dùng tay phải giựt được ly thủy tinh, H dùng ly thủy tinh đánh liên tiếp 2-3 cái vào đầu bà H1, gây thương tích. Khi bà H1 cúi xuống né tránh thì H tiếp tục cầm ly thủy tinh bằng tay phải đánh 2-3 cái vào vùng cổ và lưng của bà H1. Thấy bà H1 bị đánh, ông Khổng Như D là bạn của bà H1 chạy tới ôm H từ phía sau cũng bị H dùng ly thủy tinh cầm trên tay phải đánh từ phía trước ra sau 3-4 cái trúng vào đỉnh đầu của ông D, gây thương tích, sự việc được mọi người can ngăn. Bà H1 và ông D được đưa đi cấp cứu, đồng thời có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với ông H.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 940/TgT.18 ngày 13/11/2018 của Trung tâm Pháp Y-Sở Y Tế Tp.Hồ Chí Minh, kết luận thương tích của chị Nguyễn Thị Thúy H1 như sau:

- Đa chấn thương phần mềm vùng đầu gây rách da, đã được điều trị, hiện còn: 01 sẹo tại đỉnh giữa kích thước 4,2x(0,2-0,4)cm, ổn định. 01 sẹo tại đỉnh trái kích thước 2,5x0,2cm, ổn định. Có tỷ lệ 02% mỗi vết. Các thương tích do vật tày có cạnh, vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc tác động gây ra.

- Chấn thương vùng mặt gây gãy xương mũi, đã được điều trị, hiện không còn dấu vết thương tích bên ngoài. Có tỷ lệ 09%. Chấn thương do vật tày tác động.

- Chấn thương phần mềm vùng cổ đã được điều trị, hiện không còn dấu vết thương tích. Có tỷ lệ 0%. Không đủ cơ sở xác định hung khí.

Trên phim cộng hưởng từ cột sống cổ ngày 26/9/2018 tại bệnh viện Nhân dân 115 và ngày giám định 23/10/2018, bác sỹ chuyên khoa chuẩn đoán hình ảnh kết luận không có tổn thương tủy sống, có gai xương làm hẹp lỗ liên hợp cổ 5, cổ 6 hai bên có khả năng chèn ép rễ thần kinh, đây là bệnh lý, không phải do chấn thương.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 13%.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 951/TgT.18 ngày 15/11/2018 của Trung tâm Pháp Y-Sở Y Tế Tp.Hồ Chí Minh, kết luận thương

tích của ông Không Như D như sau: Đa chấn thương phần mềm vùng đầu, gây rách da, đã được điều trị khâu vết thương, hiện còn: 01 sẹo tại vùng trán phải, kích thước 4,2x 0,2cm. 01 sẹo tại đỉnh phải kích thước 5x(0,2-0,5)cm, tình trạng ổn định. Có tỷ lệ 02% mỗi vết. Các thương tích do vật tày có cạnh, vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc tác động gây ra.

Tại phiên tòa sơ thẩm, ông Không Minh D rút yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn H.

Bản án hình sự sơ thẩm số 152/2019/HSST ngày 09 tháng 9 năm 2019 của Tòa án nhân dân Quận 12 đã áp dụng điểm khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H tù 06 tháng tù về “Tội cố ý gây thương tích”

Ngày 16 tháng 9 năm 2019, bị cáo Nguyễn Văn H có đơn kháng cáo với nội dung xin được hưởng án treo.

Ngày 19 tháng 9 năm 2019, bị hại Nguyễn Thị Thúy H1 có đơn kháng cáo đề nghị tăng mức hình phạt tù và tăng mức bồi thường dân sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Nguyễn Văn H giữ nguyên nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo.

- Bị hại Nguyễn Thị Thúy H1 giữ nguyên nội dung kháng cáo đề nghị tăng mức hình phạt tù và tăng mức bồi thường dân sự đối với bị cáo H. Cụ thể, tại phiên tòa bị hại yêu cầu bồi thường tổn thất về tinh thần số tiền là 14.900.000 đồng, chi phí đi lại trong thời gian khám chữa bệnh là 21.600.000 đồng và tổn hại sức khỏe là 74.500.000 đồng.

Trình bày lời luận tội, bị hại cho rằng H1 vi của bị cáo có tính chất côn đồ, đã nhiều lần có hành vi đánh bị hại và những người em khác, do đó đề nghị tăng mức hình phạt tù đối với bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau: Với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm, có căn cứ xác định: Ngày 22/9/2018, sau khi giữa bị cáo H và bị hại H1 xảy ra xô xát về việc nghi ngờ bà H1 đưa cho mẹ là cụ Bùi Thị T điểm chỉ không vào giấy tờ, bị cáo H đã có hành vi dùng tay phải đánh bị hại H1 01 cái vào vùng mặt gây gãy xương mũi; khi bị bà H1 dùng ly thủy tinh đánh lại thì bị cáo giật ly thủy tinh từ tay bà H1 và dùng tay đánh lại bà H1 2-3 trên vùng đầu gây thương tích rách da đầu, tỷ lệ thương tích chung là 13%. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để xét xử bị cáo về “Tội cố ý gây thương tích” là có căn cứ, đúng pháp luật. Sau xét xử sơ thẩm, bị cáo có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo và bị hại kháng cáo đề nghị tăng mức hình phạt tù đối với bị cáo và tăng mức bồi thường về dân sự, đơn kháng cáo làm trong thời hạn luật định nên được xem xét theo trình tự phúc

thẩm. Xét, mức hình phạt tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội do bị cáo gây ra. Tại phiên tòa phúc thẩm bị hại đề nghị tăng mức hình phạt tù, nhưng không bổ sung được tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự mới, không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị hại. Đối với bị cáo Nguyễn Văn H, khi sang nhà bị hại với mục đích để nói chuyện, không chủ đích gây thương tích cho bị hại nhưng do xô xát và không kiềm chế được nên đã gây thương tích cho bị hại, sau khi phạm tội đã ăn năn hối cải, bồi thường phần lớn thiệt hại theo yêu cầu của bị hại. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, hoàn cảnh gia đình khó khăn và là người cao tuổi, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và có đủ điều kiện được hưởng án treo theo Nghị quyết của Hội đồng Thẩm phán, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, sửa bản án sơ thẩm số 152/2019/HSST ngày 09 tháng 9 năm 2019 của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên mức hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

Đối với phần kháng cáo của bị hại đề nghị bồi thường tổn thất về tinh thần số tiền 14.900.000 đồng là phù hợp, đề nghị chấp nhận.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm bào chữa thống nhất về tội danh và khung hình phạt cấp sơ thẩm đã xét xử nên không tranh luận. Luật sư cho rằng mức hình phạt 06 tháng tù mà cấp sơ thẩm đã tuyên phạt bị cáo là có phần nghiêm khắc. Đề nghị xem xét, đánh giá về nguyên nhân bị cáo gây thương tích cho bị hại là do bị cáo bức xúc việc bị hại đưa cho mẹ ruột ký giấy tờ không và đôi bên xô xát, không phải vì tranh chấp đất đai với bị hại mà bị hại tranh chấp với người khác. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo, vì bị cáo là người cao tuổi, sức khỏe không đảm bảo.

Luật sư bào về quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại trình bày: Bị hại không phải là người gây khó khăn gì đối với bị cáo, sau khi sự việc xảy ra mặc dù bị cáo và bị hại là anh em ruột và bị hại có hoàn cảnh khó khăn, nhà ở không xa nhau, nhưng bị cáo không quan tâm thăm hỏi, không bồi thường theo yêu cầu của bị hại khiến bị hại bức xúc. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị hại.

Các bên không có ý kiến tranh luận thêm, giữ nguyên quan điểm.

Bị cáo H không tranh luận gì thêm với đại diện Viện kiểm sát, nói lời sau cùng bị cáo xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 22/9/2018, sau khi giữa bị cáo Nguyễn Văn H và bị hại Nguyễn Thị Thúy H1 xảy ra xô xát về việc nghi ngờ bà H1 đưa cho mẹ là cụ Bùi Thị T điểm chỉ không vào giấy tờ, bị cáo Nguyễn Văn H đã có hành vi dùng tay phải

đánh bị hại H1 01 cái vào vùng mặt gây gãy xương mũi; khi bị bà H1 dùng ly thủy tinh đánh lại bị cáo thì bị cáo giật ly thủy tinh đánh lại bà H1 2-3 trên vùng đầu gây thương tích rách da đầu, tỷ lệ thương tích chung là 13%.

Với hành vi phạm tội như trên của bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích ” là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan sai.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 16 tháng 9 năm 2019, bị cáo Nguyễn Văn H có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo và ngày 19 tháng 9 năm 2019, bị hại Nguyễn Thị Thúy H1 có đơn kháng cáo đề nghị tăng mức hình phạt tù và tăng mức bồi thường dân sự, đơn kháng cáo của bị cáo và bị hại làm trong thời hạn luật định nên được xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo xin được hưởng án treo và yêu cầu tăng mức hình phạt tù của bị hại, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy: Khi xét xử sơ thẩm, Hội đồng xét xử đã đánh giá toàn diện vụ án, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội và xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã tích cực bồi thường phần lớn chi phí điều trị vết thương theo yêu cầu của bị hại, để áp dụng điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, giảm cho bị cáo một phần hình phạt và tuyên phạt bị cáo 06 tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ, động cơ, hậu quả do hành vi phạm tội và đặc điểm nhân thân của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị hại không bổ sung được tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự mới để Hội đồng xét xử xem xét theo yêu cầu của bị hại, nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị hại. Đối với bị cáo H, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo cũng không bổ sung được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, nhưng xét thấy bị cáo nhất thời phạm tội, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường phần lớn về dân sự theo yêu cầu của bị hại tại cấp sơ thẩm, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trước khi phạm tội có nhân thân tốt, có nơi ở ổn định rõ ràng và từ khi được tại ngoại đến nay không có vi phạm gì, có hoàn cảnh gia đình khó khăn và bản thân bị cáo có nhiều bệnh tật, bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định, nên không cần thiết cách ly ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Quan điểm đề nghị giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh là có căn cứ nên chấp nhận, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 152/2019/HSST ngày 09 tháng 9 năm 2019 của Tòa án nhân dân Quận 12, giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo hưởng án treo.

Đối với nội dung kháng cáo của bị hại H1 đề nghị tăng mức bồi thường dân sự, cụ thể yêu cầu bồi thường số tiền 14.900.000 đồng tổn thất về tinh thần, chi phí đi lại 21.600.000 đồng và tổn thất về sức khỏe 74.500.000 đồng. Đây là các yêu cầu mới của bà Nguyễn Thị Thúy H1 tại phiên tòa phúc thẩm, chưa

được cấp sơ thẩm xem xét, nên cấp phúc thẩm không thể xem xét, giải quyết. Giành quyền khởi kiện vụ kiện dân sự khác, khi bà Nguyễn Thị Thúy H1 có yêu cầu.

[3] Về án phí:

- Do bị cáo H khi phạm tội là người cao tuổi theo Luật người cao tuổi, nên được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, Tòa án cấp sơ thẩm buộc bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm là không đúng, nên sửa lại phần này.

- Do không chấp nhận kháng cáo của bị hại, nên bà H1 phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[4] Các nội dung khác của Bản án hình sự sơ thẩm do không bị kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị hại Nguyễn Thị Thúy H1 đề nghị tăng mức hình phạt tù đối với bị cáo Nguyễn Văn H.

- Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H, sửa bản án sơ thẩm số 152/2019/HSST ngày 09 tháng 9 năm 2019 của Tòa án nhân dân Quận 12, giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo hưởng án treo.

- Căn cứ khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn H** 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn H cho Ủy ban nhân dân phường Tân Hưng Thuận, Quận 12, Tp.Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt của bản án đã cho hưởng án treo.

Bị cáo Nguyễn Văn H không phải nộp án phí hình sự sơ thẩm, hình sự phúc thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Nguyễn Thị Thúy H1 phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Bà Nguyễn Thị Thúy H1 được quyền khởi kiện vụ án dân sự khác yêu cầu bồi thường về dân sự khi có yêu cầu.

Các nội dung khác của Bản án hình sự sơ thẩm do không bị kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích chế định án treo).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TANDTC; (1)
- TAND Cấp Cao tại Tp.HCM; (1)
- VKSND Cấp cao tại Tp.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (2)
- VKSND Quận 12 ; (1)
- P.PC53 - CA Tp.HCM; (1)
- Bị cáo; (1)
- Bị hại; (1)
- Người bào chữa; (2)
- TAND Quận 12 ; (1)
- Chi cục THADS Quận 12; (1)
- Công an Quận 12; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu Tòa Hình sự, hồ sơ (20). (4)

Vũ Tất Trình